

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA VIỄN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/ 2022/ HS-ST

Ngày: 23/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Hoàng Giáp.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Hiến.

Ông Đinh Duy Quyết.

.-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tham gia phiên tòa: bà Vũ Như Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST – HS ngày 07 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn Ph (tên gọi khác: không), Sinh năm 1978; tại xã G Tr, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn BDK, xã G Tr, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đức H và bà Trần Thị T; có vợ Nguyễn Thị Ng, có 02 con; Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 27/6/219, Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Văn Ph 24 tháng theo Quyết định số 12. Trần Văn Ph chấp hành xong quyết định ngày 27/6/2021.

Nhân thân: Ngày 02/11/2015, Công an huyện Gia Viễn xử phạt Trần Văn Ph số tiền 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm phạm sức khỏe người khác” theo Quyết định số 260. Trần Văn Ph chấp hành quyết định ngày 04/11/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/10/2021, đến ngày 15/10/2021 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người chứng kiến: anh Đặng Văn M; anh Bùi Văn H2. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Văn Ph sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015 đến nay. Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 06/10/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Ph thuê xe taxi đi từ Trung tâm đào tạo lái xe Thành Nam, thành phố Ninh Bình đến khu vực chân cầu Non Nước, thuộc phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, Ph nhìn thấy một người đàn ông không quen biết đang đứng một mình ở bên đường. Ph yêu cầu lái xe taxi dừng lại, Ph xuống xe, đi bộ đến gần người đàn ông và hỏi: “*Anh còn đồ không bán cho*

em túi hai trăm” - ý Ph hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy, đồng thời Ph lấy số tiền 200.000 đồng đưa cho người đàn ông. Người này cầm tiền và đưa lại cho Ph 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. Xác định đó là ma túy, Ph bỏ túi nilon vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi lên taxi đi về khu vực huyện Gia Viễn nhằm mục đích tìm nơi sử dụng ma túy. Hồi 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi Ph đang đứng trước cổng nhà nghỉ Hải Anh, thuộc thôn Đường 477, xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, thì gặp Tổ công tác Công an huyện Gia Viễn phối hợp với Công an xã Gia Phú đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Tổ công tác phát hiện tại túi quần bên phải phía trước của Ph có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2x2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. Ph khai nhận đó là ma túy Ph vừa mua về cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Tổ công tác thu giữ và niêm phong túi nilon có đặc điểm nêu trên của Ph. Ngoài ra, còn thu giữ của Ph số tiền 200.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã tiến hành cân xác định khối lượng chất dạng tinh thể màu trắng bên trong túi nilon thu giữ của Trần Văn Ph, có khối lượng 0,244 gam, lấy mẫu giám định ký hiệu M, để quyết định trưng cầu giám định khối lượng và giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 766/KLGD-PC09-MT ngày 15/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2415 (Không phải hai nghìn bốn trăm mười năm) gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

- Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 323; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại, ý kiến gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS-GV ngày 07/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố Trần Văn Ph ra trước Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn Ph từ 18 đến 21 Tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 06/10/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 766/KLGD-PC09-MT bên trong gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1798gam, là ma túy, loại

Methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Trần Văn Ph, quá trình điều tra xác định là tài sản của Ph, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại cho Ph nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu giữ, phù hợp kết luận giám định số 766/KLGD-PC09-MT ngày 15/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Trần Văn Ph là người sử dụng trái phép chất ma túy. Hồi 20 giờ 50 phút ngày 06/10/2021, tại khu vực đường trước công nhà nghỉ Hải Anh, thuộc thôn Đường 477, xã Gia Phú, huyện Gia Viễn, Trần Văn Ph có hành vi cất giấu trái phép 0,2415 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng, bị bắt quả tang.

Bộ luật Hình sự quy định:

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Hành vi cất giấu trái phép ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa Ph, gây dư luận

xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên đã đi mua ma túy, cất giấu để thỏa mãn nhu cầu bản thân, bị cáo đã coi thường pháp luật. Chính vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý thuộc trường hợp nghiêm trọng, do vậy Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo được là thương binh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự. Bị cáo từng bị xử phạt vi phạm hành chính, đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thuộc trường hợp được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo Khoản 5 Điều 249 BLHS thì: "*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*". Bị cáo cất giấu ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi, bản thân bị cáo làm ruộng, không có đồ vật tài sản có giá trị, do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì ghi số 766/KLGD-PC09-MT bên trong gồm: Chất dạng tinh thể Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 766/KLGD-PC09-MT bên trong gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1798gam, là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Đây là những vật chứng của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Trần Văn Ph, quá trình điều tra xác định là tài sản của Ph, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Ph nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

[6]. Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực chân cầu Non Nước, thuộc phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình nên không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với người đàn ông lái xe taxi chở Ph đi mua ma túy ngày 06/10/2021. Do Ph không nhớ hãng xe và Biển kiểm soát xe taxi nên không đủ căn cứ để xác minh.

[7]. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tại phiên tòa về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quan điểm xử lý của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Trần Văn Ph phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt **bị cáo Trần Văn Ph 18 (mười tám) tháng tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 06/10/2021.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ghi số 766/KLGD-PC09-MT bên trong gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,1798gam, là ma túy, loại Methamphetamine; toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định, bên trong gồm: 01 vỏ túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2x2)cm, miệng túi có đường viền màu xanh, 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Trả lại cho Trần Văn Ph số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) nhưng tạm quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Căn cứ theo ủy nhiệm chi ngày 12/01/2022; Chi tiết các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn ngày 07/01/2022).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Trần Văn Ph phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 23/02/2022.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND tỉnh NB
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
 - VKSND huyện Gia Viễn;
 - Chi cục THADS huyện Gia Viễn;
 - Công an huyện Gia Viễn;
 - Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình;
 - Bị cáo; người tham gia tố tụng;
 - Lưu hồ sơ; văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú)

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lã Hoàng Giáp